

Số: /KH-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khoá I về phát triển du lịch tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2025 - 2030

Thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 08/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khoá I về phát triển du lịch tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2025 - 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch cụ thể hóa triển khai thực hiện, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa Nghị quyết số 05-NQ/TU thành các nhiệm vụ, giải pháp thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh để tổ chức triển khai thực hiện thống nhất, hiệu quả.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và Nhân dân về vai trò của du lịch trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế, phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, bền vững, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Nội dung Kế hoạch phải bám sát Nghị quyết số 05-NQ/TU, phù hợp với Quy hoạch tỉnh và các quy định pháp luật hiện hành.

- Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm; phân công cụ thể cơ quan chủ trì, phối hợp, thời gian và kết quả thực hiện (bảo đảm “5 rõ”).

- Bảo đảm tính khả thi, phù hợp điều kiện thực tế và khả năng cân đối nguồn lực của tỉnh.

- Tăng cường phối hợp liên ngành, phát huy vai trò của doanh nghiệp và cộng đồng trong phát triển du lịch.

II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN DU LỊCH

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh; xây dựng Đồng Tháp trở thành điểm đến hấp dẫn của khu vực Đồng bằng sông Cửu Long,

từng bước nâng cao vị thế trên bản đồ du lịch quốc gia; phát triển theo hướng xanh, bền vững, gắn với bảo tồn giá trị văn hóa và hệ sinh thái đặc trưng.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tổng lượt khách cả giai đoạn 50 triệu, tăng bình quân 9%. Trong đó, có 6 triệu lượt khách quốc tế, tăng bình quân 15%.

- Tổng thu du lịch cả giai đoạn đạt 35.000 tỷ đồng, tăng bình quân 10%.

- Đến năm 2030 có khoảng 700 cơ sở lưu trú với 15.000 phòng đủ điều kiện phục vụ khách du lịch.

- Đến năm 2030 có ít nhất 60.000 lao động trong lĩnh vực du lịch, trong đó có khoảng 15.000 lao động trực tiếp.

3. Định hướng

- Tốc độ tăng trưởng khách du lịch và doanh thu du lịch đạt mức khá trong khu vực; tăng tỷ trọng khách lưu trú và khách có mức chi tiêu cao.

- Hệ thống sản phẩm du lịch được cơ cấu lại theo hướng nâng cao chất lượng, có sản phẩm đặc trưng, khác biệt.

- Hạ tầng phục vụ du lịch từng bước được đầu tư, nâng cấp đồng bộ tại các khu, điểm du lịch trọng điểm.

- Nguồn nhân lực du lịch được đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu phát triển.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, hình thành nền tảng du lịch thông minh của tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Phát triển hạ tầng du lịch và kết nối không gian du lịch

1.1. Các trục phát triển

1.1.1. Trục sông Tiền - sinh thái - miệt vườn

- Phát triển tuyến du lịch đường thủy sông Tiền bao gồm Mỹ Tho, Cái Bè, Cù lao Thới Sơn, Tân Phong, Ngũ Hiệp, Sa Đéc, Cao Lãnh. Hình thành không gian du lịch đô thị ven sông, phố đi bộ, chợ đêm; Tuyến du lịch sông nước chất lượng cao của vùng Đồng bằng sông Cửu Long; Xây dựng hệ sinh thái du lịch miệt vườn – sinh thái – văn hóa – du thuyền trên sông.

- Phát triển sản phẩm: Du thuyền sông Tiền (du thuyền đêm, ẩm thực trên sông, tour chuẩn 5 sao); Homestay gắn với các hoạt động trải nghiệm miệt vườn; Làng Sa Đéc, mô hình hoa kiểng nghệ thuật, bonsai, các hoạt động trải nghiệm

làm nghệ nhân làng hoa; Trải nghiệm văn hóa lịch sử tại làng cổ Đông Hòa Hiệp, đình - chùa ven sông, chợ nổi Cái Bè; Phát triển sản phẩm kinh tế đêm ven sông như phố đi bộ, ẩm thực đặc sản sông nước miệt vườn Nam Bộ.

- Phát triển hạ tầng phục vụ du lịch: Tuyến giao thông ven sông Tiền, các bến tàu du lịch chuẩn hóa tại Sa Đéc, Cái Bè, Gò Công, Cao Lãnh, Hồng Ngự; Hệ thống cảnh quan ven sông - lối đi bộ - công viên; Trung tâm thông tin du lịch và nhà vệ sinh công cộng đạt chuẩn tại Thới Sơn - Cái Bè - Sa Đéc.

- Các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư:

(1) Nhóm dự án đầu tư công

Thực hiện theo danh mục dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh đã được xác định trong Nghị quyết 91/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026–2030, trong đó ưu tiên các dự án hạ tầng phục vụ phát triển du lịch đường thủy, bến tàu du lịch, hạ tầng kết nối đến các khu, điểm du lịch trên trục sông Tiền.

(2) Nhóm định hướng thu hút đầu tư, xã hội hóa

Định hướng kêu gọi đầu tư các dự án phát triển du lịch quy mô, chất lượng cao trên trục sông Tiền, gồm:

- Dịch vụ du thuyền du lịch chất lượng cao trên sông Tiền.
- Khu lưu trú, nghỉ dưỡng ven sông tiêu chuẩn cao.
- Không gian du lịch đô thị ven sông gắn với phố đi bộ, ẩm thực, kinh tế đêm.
- Các cụm du lịch sinh thái - miệt vườn tại các cù lao.

1.1.2. Trục Đồng Tháp Mười - sinh thái - tâm linh

- Phát triển các sản phẩm tại Tràm Chim - Gáo Giồng - Xẻo Quýt - Gò Tháp - Đồng Tháp Mười - Thiền viện Trúc Lâm Chánh Giác. Hình thành trục du lịch sinh thái - văn hóa - tâm linh tầm quốc gia, phát triển du lịch sinh thái Net Zero, bảo tồn thiên nhiên gắn với kinh tế xanh.

- Phát triển sản phẩm chủ lực: Du lịch sinh thái: ngắm sân chim, chèo xuồng, đi bộ xuyên rừng, trải nghiệm mùa nước nổi; Du lịch văn hóa – khảo cổ: văn hóa Óc Eo tại Gò Tháp, di tích lịch sử Xẻo Quýt; Du lịch tâm linh – thiên: Thiền viện Trúc Lâm Chánh Giác (tuyến trọng điểm); Du lịch nông nghiệp đặc thù Đồng Tháp Mười: sen – lúa mùa – thủ công truyền thống; Hoạt động giáo dục – trải nghiệm: trại trải nghiệm sinh thái, nghiên cứu hệ sinh thái đất ngập nước.

- Phát triển hạ tầng: ưu tiên đầu tư kết nối, tiếp cận các tuyến đường trục nối Tràm Chim – Gò Tháp – Thiền viện; Trung tâm dịch vụ sinh thái tại Tràm Chim và Xẻo Quýt; Không gian bãi đỗ xe, bến thuyền sinh thái, tuyến đường dạo trong rừng.

- Các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư: thu hút đầu tư các dự án phát triển du lịch sinh thái chất lượng cao, khu nghỉ dưỡng sinh thái, sản phẩm trải nghiệm nông nghiệp - môi trường, dịch vụ du lịch gắn với bảo tồn hệ sinh thái (Như: Công viên sinh thái Đồng Tháp Mười (mang tính biểu tượng, kết hợp bảo tồn - nghiên cứu - du lịch); Khu du lịch sinh thái Vườn Quốc gia Tràm Chim - Net Zero; Khu du lịch Cù lao Thới Sơn; Khu văn hóa - lịch sử - khảo cổ Gò Tháp mở rộng kết hợp công nghệ số, VR/AR; Tuyến du lịch tâm linh kết nối liên vùng: Tràm Chim - Gò Tháp - Thiền viện Trúc Lâm).

1.1.3. Trục biển - nghỉ dưỡng - hệ sinh thái ven biển

- Phát triển khu du lịch biển, nghỉ dưỡng sinh thái, làng chài cộng đồng tại Tân Thành – Vàm Láng – Tân Phú Đông – Tân Điền và hệ sinh thái biển.

- Phát triển trục du lịch biển mới của vùng ĐBSCL (bổ sung cho các điểm biển truyền thống như Vũng Tàu – Hà Tiên – Bến Tre); Xây dựng hệ sinh thái nghỉ dưỡng biển – du lịch xanh – thể thao biển – hệ sinh thái rừng ven biển – thủy sản công nghệ cao; Hình thành các tổ hợp nghỉ dưỡng cao cấp, khu sinh thái biển quy mô lớn. Phân đấu đến năm 2030 hình thành ít nhất 01 khu nghỉ dưỡng biển quy mô lớn, 02 sản phẩm sinh thái ven biển. Trở thành trục du lịch biển phía Đông của vùng Mekong.

- Khuyến khích phát triển các sản phẩm đặc trưng chủ lực: Du lịch biển – nghỉ dưỡng chất lượng cao: resort ven biển, biển sinh thái sạch; Du lịch sinh thái biển: đi thuyền xuyên rừng khám phá hệ sinh thái ven biển; Du lịch thủy sản – trải nghiệm nghề biển: ngư nghiệp – nuôi nghêu – hải sản – cảng cá; Thể thao – giải trí biển: chèo SUP, kayak biển, mô tô nước; Ẩm thực biển đặc sản: nghêu, sò, cá biển, tôm sú, hải sản tươi sống.

- Phát triển hạ tầng phục vụ du lịch ưu tiên đầu tư, nâng cấp hạ tầng – kết nối các tuyến đường ven biển - kết nối Tân Thành - Vàm Láng - Tân Điền; Bãi tắm - quảng trường biển - công viên ven biển; Cảng du lịch biển – chợ hải sản quy mô vùng; Trung tâm thông tin du lịch biển.

- Các dự án thu hút kêu gọi đầu tư xã hội hóa: Khu du lịch biển Tân Thành – Vàm Láng (tổ hợp nghỉ dưỡng, giải trí biển quy mô lớn); Khu sinh thái rừng

ngập mặn Tân Phú Đông kết hợp du lịch – nghiên cứu – giáo dục môi trường; Tuyến du lịch ven biển kết nối không gian biển – cửa sông – vùng sinh thái nội địa, hình thành hành lang du lịch biển, nghỉ dưỡng, du thuyền sông – biển và du lịch sinh thái ven biển quy mô vùng; tập trung đầu tư hạ tầng ven biển, bến du thuyền, khu nghỉ dưỡng cao cấp, công viên sinh thái rừng ngập mặn và không gian kinh tế đêm ven biển.

1.2. Phân kỳ đầu tư hạ tầng du lịch

1.2.1. Giai đoạn 2026 - 2027: Đầu tư hạ tầng thiết yếu, các tuyến giao thông trục chính, các bến tàu du lịch. Đảm bảo kết nối thông suốt liên tỉnh - liên vùng. Tạo điều kiện để hình thành các điểm du lịch quy mô lớn ở giai đoạn tiếp theo.

(1) Nhóm dự án đầu tư công

Thực hiện theo danh mục dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030 của tỉnh đã được xác định trong Nghị quyết 91/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026–2030. Trong đó ưu tiên:

- Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống giao thông đường bộ kết nối các khu, điểm du lịch trọng điểm.
- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng giao thông kết nối các trục du lịch liên huyện, liên vùng; Đầu tư hệ thống bến tàu du lịch, điểm dừng chân đường thủy phục vụ khai thác du lịch trên các tuyến sông.
- Đầu tư hạ tầng thiết yếu tại các khu, điểm du lịch (bãi đỗ xe, nhà vệ sinh, điểm thông tin du lịch...).
- Ưu tiên đầu tư tuyến đường ven biển Tân Thành - Vàm Láng - Tân Phú Đông. Đầu tư các bến tàu Cái Bè, Sa Đéc, Gò Công, Cao Lãnh, Hồng Ngự đạt chuẩn tiếp nhận tàu du lịch.

(2) Nhóm định hướng thu hút đầu tư

Tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư hình thành các sản phẩm du lịch, dịch vụ du lịch tại các khu vực có tiềm năng; từng bước hình thành các điểm đến có khả năng đón khách, tạo tiền đề phát triển các dự án quy mô lớn trong giai đoạn sau.

1.2.2. Giai đoạn 2028 - 2029: ưu tiên hình thành các khu, điểm du lịch quy mô lớn tương ứng với 3 trục du lịch động lực của tỉnh, hoàn thiện tuyến đường ven biển, đầu tư/kêu gọi đầu tư các tổ hợp nghỉ dưỡng và sinh thái trọng điểm,

hạ tầng dịch vụ hỗ trợ. Hoàn thiện hạ tầng khung để tích hợp đa sản phẩm vào năm 2030.

(1) Nhóm dự án đầu tư công: Tiếp tục triển khai các dự án theo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh đã được xác định trong Nghị quyết 91/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026–2030, trong đó tập trung:

- Hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông kết nối các trục du lịch.
- Đầu tư hoàn chỉnh hệ thống bến tàu du lịch, hạ tầng phục vụ du lịch đường thủy.
- Đầu tư hạ tầng kết nối vào các khu, điểm du lịch trọng điểm.
- Đầu tư các hạng mục phục vụ chuyển đổi số trong du lịch (hạ tầng dữ liệu, nền tảng số dùng chung...).

(2) Nhóm định hướng thu hút đầu tư

- Khu du lịch sinh thái, khu du lịch nghỉ dưỡng, khu du lịch tổng hợp có quy mô phù hợp.
- Các tổ hợp dịch vụ du lịch, không gian du lịch đô thị, sản phẩm kinh tế đêm.
- Các mô hình du lịch nông nghiệp, sinh thái, trải nghiệm gắn với đặc trưng địa phương.
- Các sản phẩm, dịch vụ du lịch mới có giá trị gia tăng cao.
- Khuyến khích hình thành các khu, điểm du lịch có quy mô, chất lượng, tạo điểm nhấn cho từng trục du lịch như: Khu du lịch sinh thái Đồng Tháp Mười - Tràm Chim mở rộng (mô hình Net Zero), Khu du lịch Thới Sơn; Công viên sinh thái Đồng Tháp Mười; Phố Hoa - Phố Ẩm thực Sa Đéc, nâng cấp thành “trung tâm du lịch đô thị”; Khu nghỉ dưỡng ven sông Tiền 4 - 5 sao: Cái Bè - Sa Đéc - Cao Lãnh.

- Hoàn thiện các bến tàu du lịch đạt chuẩn: Hồng Ngự (bến quốc tế), Sa Đéc (bến trung tâm), Cái Bè (bến du thuyền), Cao Lãnh (bến liên tỉnh), Tân Thành (bến du lịch biển).

- Xây dựng hệ thống bản đồ số - QR - dữ liệu du lịch.

1.2.3. Năm 2030: hoàn thiện hạ tầng và kết nối chuỗi sản phẩm du lịch theo ba trục động lực của tỉnh. Triển khai hệ sinh thái du lịch thông minh với mục tiêu

đưa du lịch Đồng Tháp trở thành điểm đến có tính cạnh tranh, hiện đại và bền vững. Kết nối chuỗi sản phẩm theo 03 trục động lực chính theo hướng liên kết không gian, đồng bộ sản phẩm và dịch vụ, gắn kết trải nghiệm ban ngày với hoạt động ban đêm, hình thành các hệ sinh thái du lịch hoàn chỉnh, có điểm nhấn, có khả năng cạnh tranh và tạo sức lan tỏa phát triển du lịch toàn tỉnh.

2. Cơ cấu lại ngành Du lịch bảo đảm tính chuyên nghiệp, hiện đại và phát triển bền vững

2.1. Cơ cấu lại ngành Du lịch

2.1.1. Cơ cấu lại hệ thống sản phẩm du lịch

Cơ cấu lại sản phẩm du lịch theo hướng tăng chiều sâu, hình thành các nhóm sản phẩm chủ lực gắn với 03 trục du lịch động lực và các sản phẩm đột phá, cụ thể:

- Tập trung phát triển sản phẩm chủ lực, có khả năng cạnh tranh cao, gồm: du lịch biển và nghỉ dưỡng cao cấp; du thuyền sông Tiền; du lịch sinh thái Đồng Tháp Mười; du lịch nông nghiệp công nghệ cao; du lịch chăm sóc sức khỏe và kinh tế đêm.

- Chuyển từ phát triển điểm du lịch riêng lẻ sang phát triển chuỗi sản phẩm du lịch tích hợp, kết nối tham quan – trải nghiệm – lưu trú – ẩm thực – giải trí – mua sắm, gắn với không gian ban ngày và ban đêm.

- Cơ cấu lại sản phẩm theo phân khúc thị trường rõ ràng, trong đó ưu tiên sản phẩm trung và cao cấp, sản phẩm có giá trị gia tăng cao, kéo dài thời gian lưu trú và tăng mức chi tiêu của du khách.

- Từng bước chuẩn hóa chất lượng sản phẩm và dịch vụ du lịch theo tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế; khuyến khích áp dụng mô hình du lịch xanh, du lịch thông minh, phát thải thấp, bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường và gìn giữ bản sắc văn hóa địa phương.

- Hạn chế phát triển các sản phẩm trùng lặp, hiệu quả thấp; từng bước tái cấu trúc, nâng cấp hoặc chuyển đổi các điểm du lịch nhỏ lẻ, manh mún vào các chuỗi giá trị du lịch chung của tỉnh.

2.1.2. Đẩy mạnh phát triển du lịch văn hóa – lịch sử – đô thị và kinh tế ban đêm

Đẩy mạnh phát triển du lịch văn hóa – lịch sử – đô thị theo hướng hình thành các trung tâm du lịch đô thị đặc trưng, lấy không gian đô thị, di sản, văn hóa bản địa và đời sống cộng đồng làm nền tảng, cụ thể:

- Phát triển trung tâm du lịch đô thị “Phố Sen Cao Lãnh”: Hình thành không gian du lịch đô thị đặc trưng gắn với văn hóa sen, di tích lịch sử, không gian công cộng và cảnh quan đô thị Cao Lãnh. Phát triển các sản phẩm tham quan, trải nghiệm văn hóa - lịch sử, ẩm thực, mua sắm và sự kiện lễ hội theo chủ đề “Sen”. Từng bước xây dựng Cao Lãnh trở thành trung tâm du lịch đô thị – hành chính – văn hóa của tỉnh.

- Phát triển trung tâm du lịch đô thị “Phố Hoa Sa Đéc”: Khai thác giá trị làng hoa Sa Đéc gắn với kiến trúc đô thị, làng nghề truyền thống và không gian cảnh quan đặc thù. Phát triển các sản phẩm du lịch đô thị gắn với hoa, nghệ thuật sắp đặt, trải nghiệm làng nghề, ẩm thực và mua sắm. Tổ chức các sự kiện, lễ hội hoa quy mô cấp tỉnh, khu vực; hình thành trung tâm du lịch đô thị – lễ hội – sáng tạo của tỉnh.

- Phát triển trung tâm du lịch đô thị “Mỹ Tho Đại phố”: Phát triển không gian du lịch đô thị Mỹ Tho gắn với lịch sử hình thành đô thị, kiến trúc cổ, thương cảng xưa và văn hóa sông nước. Tổ chức các tuyến tham quan di sản, không gian ẩm thực – mua sắm – giải trí, kết nối du lịch sông Tiền và du lịch đêm. Định hướng xây dựng Mỹ Tho trở thành trung tâm du lịch đô thị – thương mại – dịch vụ của tỉnh.

- Phát triển du lịch MICE: Phát triển du lịch hội nghị, hội thảo, triển lãm (MICE) tại Cao Lãnh, Sa Đéc, Mỹ Tho gắn với hệ thống trung tâm hội nghị, khách sạn, khu lưu trú chất lượng cao. Kết hợp tổ chức MICE với các chương trình tham quan, trải nghiệm văn hóa – du lịch đô thị, sinh thái và sông nước. Thu hút dòng khách công vụ, doanh nghiệp, khách có mức chi tiêu cao.

- Phát triển kinh tế ban đêm tại các đô thị trọng điểm: Hình thành các không gian kinh tế ban đêm tại Cao Lãnh, Sa Đéc, Mỹ Tho với các sản phẩm như phố đi bộ, chợ đêm, không gian nghệ thuật đường phố, biểu diễn văn hóa – giải trí. Phát triển dịch vụ ẩm thực, mua sắm, trải nghiệm ban đêm an toàn, văn minh, hấp dẫn. Tăng thời gian lưu trú, gia tăng chi tiêu và sức sống cho các đô thị du lịch.

2.1.3. Cơ cấu lại thị trường khách du lịch

Cơ cấu lại thị trường khách du lịch theo hướng đa dạng hóa nhưng có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng trục du lịch và nhóm sản phẩm đột phá:

- Đối với thị trường khách nội địa:

+ Tập trung khai thác các thị trường trọng điểm như Thành phố Hồ Chí Minh, vùng Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Cửu Long và các đô thị lớn.

+ Chuyển mạnh từ khách tham quan trong ngày sang khách nghỉ dưỡng cuối tuần, khách gia đình, khách trung và cao cấp, gắn với du lịch biển, du thuyền sông Tiền, nghỉ dưỡng sinh thái và kinh tế đêm.

- Đối với thị trường khách quốc tế:

+ Ưu tiên thu hút các thị trường có mức chi tiêu cao, thời gian lưu trú dài, phù hợp với sản phẩm sinh thái, nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe và du lịch trải nghiệm, như Đông Bắc Á, châu Âu, Bắc Mỹ, Úc và thị trường ASEAN.

+ Tăng cường liên kết với các trung tâm đón khách quốc tế của vùng (TP. Hồ Chí Minh, Cần Thơ) để hình thành chuỗi tour liên tỉnh, liên vùng, đưa Đồng Tháp trở thành điểm đến quan trọng trong hành trình du lịch quốc tế.

+ Đổi mới hoạt động xúc tiến, quảng bá theo hướng chuyên nghiệp, có trọng tâm thị trường, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, nền tảng trực tuyến và liên kết với doanh nghiệp lữ hành lớn trong và ngoài nước.

+ Gắn cơ cấu lại thị trường khách với nâng cao chất lượng dịch vụ, nguồn nhân lực và năng lực quản trị du lịch, bảo đảm khả năng phục vụ khách quốc tế và khách cao cấp một cách đồng bộ, chuyên nghiệp.

2.2. Phát triển sản phẩm mới, đột phá: Tập trung phát triển sản phẩm theo 03 trục động lực:

2.2.1. Trục sông Tiền – sinh thái – miệt vườn:

- Phát triển sản phẩm du lịch sông nước cao cấp với hệ thống bến du thuyền tại Sa Đéc – Cái Bè – Cao Lãnh; tổ chức tour du thuyền kết hợp lưu trú, ẩm thực và biểu diễn văn hóa trên sông, gắn với kinh tế đêm và không gian du lịch ven sông.

- Phát triển chuỗi sản phẩm trải nghiệm miệt vườn – làng hoa – nông nghiệp sáng tạo tại Thới Sơn, Cái Bè, Sa Đéc. Phát triển du lịch nông nghiệp công nghệ cao gắn với tham quan, trải nghiệm sản xuất hiện đại; kết hợp giáo dục nông nghiệp, tiêu dùng nông sản, giới thiệu sản phẩm OCOP và làng nghề truyền thống, hình thành chuỗi giá trị du lịch – nông nghiệp bền vững

2.2.2. Trục Đồng Tháp Mười – sinh thái – tâm linh

- Phát triển du lịch sinh thái – nghỉ dưỡng – chăm sóc sức khỏe Đồng Tháp Mười: các sản phẩm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe và chữa lành; kết hợp trải nghiệm thiên nhiên, thiên, hoạt động nâng cao thể chất – tinh thần; định hướng theo mô hình du lịch xanh, phát thải thấp và phát triển bền vững.

- Hình thành công viên sinh thái đất ngập nước theo mô hình Net Zero, tích hợp bảo tồn – nghiên cứu – du lịch trải nghiệm.

2.2.3. Trục biển – nghỉ dưỡng – hệ sinh thái ven biển

Hình thành Khu du lịch biển tổng hợp Tân Thành – Vàm Láng: Phát triển khu du lịch biển tổng hợp chất lượng cao với khu nghỉ dưỡng, dịch vụ giải trí – thể thao biển, không gian ẩm thực hải sản và trải nghiệm sinh thái rừng ngập mặn; đồng thời hình thành không gian kinh tế đêm ven biển với chợ đêm, phố ẩm thực, hoạt động văn hóa – lễ hội và trải nghiệm ban đêm, tạo sản phẩm du lịch biển đặc thù, kéo dài thời gian lưu trú và tăng chi tiêu của du khách.

3. Đẩy mạnh liên kết, nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch; tăng cường chuyển đổi số du lịch

3.1. Liên kết phát triển du lịch vùng, liên vùng và quốc tế

- Chủ động xây dựng và triển khai các chương trình, thỏa thuận hợp tác phát triển du lịch giữa tỉnh Đồng Tháp với các tỉnh, thành trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long, vùng Đông Nam Bộ và các trung tâm du lịch lớn trong cả nước; trong đó ưu tiên liên kết với Thành phố Hồ Chí Minh và Thành phố Hà Nội nhằm khai thác thị trường khách quốc tế.

- Phối hợp với các địa phương, hiệp hội du lịch và doanh nghiệp lữ hành xây dựng, kết nối và đưa vào khai thác các tour, tuyến du lịch liên vùng, liên tỉnh, hình thành chuỗi sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với các trục du lịch động lực của tỉnh.

- Tổ chức các hoạt động trao đổi, kết nối doanh nghiệp du lịch, khảo sát xây dựng sản phẩm giữa Đồng Tháp và các địa phương trong, ngoài vùng nhằm mở rộng thị trường và nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch. Tăng cường liên kết phát triển du lịch với các tỉnh của Vương quốc Campuchia thông qua cửa khẩu quốc tế Dinh Bà – Thường Phước, xây dựng và khai thác các tuyến du lịch quốc tế bằng đường sông và đường bộ, từng bước mở rộng không gian du lịch ra khu vực tiêu vùng sông Mekong.

3.2. Đổi mới hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch

- Xây dựng và triển khai Chương trình xúc tiến, quảng bá du lịch Đồng Tháp hằng năm và giai đoạn 2026–2030 theo hướng chuyên nghiệp, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng phân khúc thị trường nội địa và quốc tế.

- Đẩy mạnh ứng dụng nền tảng số, mạng xã hội, truyền thông đa phương tiện trong quảng bá hình ảnh, sản phẩm du lịch; tăng cường sản xuất nội dung số, video, hình ảnh, câu chuyện điểm đến mang bản sắc Đồng Tháp.

- Tổ chức và tham gia các sự kiện, hội chợ, diễn đàn du lịch trong nước và quốc tế; kết hợp quảng bá du lịch Đồng Tháp tại các sự kiện văn hóa, lễ hội, xúc tiến đầu tư lớn của Trung ương và các địa phương.

- Phối hợp với các doanh nghiệp lữ hành lớn, hãng hàng không, đơn vị truyền thông xây dựng các chương trình quảng bá chung, giới thiệu sản phẩm du lịch Đồng Tháp trong các tour, tuyến và hệ thống phân phối du lịch trong nước và quốc tế.

3.3. Hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin và chuyển đổi số du lịch

- Đầu tư, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ quản lý và phát triển du lịch, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu đồng bộ giữa các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp du lịch.

- Tổ chức số hóa dữ liệu du lịch, bao gồm: điểm đến, khu – điểm du lịch, sản phẩm du lịch, cơ sở lưu trú, doanh nghiệp lữ hành, sự kiện, lễ hội và thông tin hỗ trợ du khách.

- Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu số du lịch thống nhất của tỉnh, tích hợp với các nền tảng số của Trung ương và khu vực; từng bước hình thành hệ sinh thái du lịch thông minh.

- Ứng dụng công nghệ số trong cung cấp thông tin, hỗ trợ du khách, quản lý điểm đến, thống kê và dự báo thị trường, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng trải nghiệm của du khách.

- Khuyến khích doanh nghiệp du lịch tham gia chuyển đổi số, ứng dụng đặt dịch vụ trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, vé điện tử, mã QR, góp phần hiện đại hóa hoạt động du lịch của tỉnh.

4. Đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch

4.1. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quản lý nhà nước và lao động du lịch

- Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về du lịch các cấp theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, đáp ứng yêu cầu quản lý ngành trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số.

- Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực trực tiếp phục vụ du lịch (lữ hành, lưu trú, hướng dẫn viên, vận chuyển, dịch vụ du lịch) về kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng giao tiếp, tác phong phục vụ, ngoại ngữ, văn hóa ứng xử và hiểu biết về giá trị văn hóa – lịch sử – sinh thái của địa phương.

- Ưu tiên đào tạo nguồn nhân lực phục vụ các sản phẩm du lịch mới, đột phá như du lịch biển và nghỉ dưỡng cao cấp, du thuyền sông Tiền, du lịch sinh thái Đồng Tháp Mười, du lịch nông nghiệp công nghệ cao và du lịch chăm sóc sức khỏe.

4.2. Đổi mới phương thức đào tạo gắn với thực tiễn và nhu cầu thị trường

- Khuyến khích và triển khai mô hình đào tạo kết hợp giữa lý thuyết – thực hành – trải nghiệm thực tế, gắn đào tạo với doanh nghiệp, khu – điểm du lịch và các dự án du lịch trọng điểm của tỉnh.

- Tăng cường hợp tác với các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, doanh nghiệp du lịch lớn trong và ngoài tỉnh để tổ chức đào tạo chuyên sâu, đào tạo theo đơn đặt hàng, đáp ứng nhu cầu nhân lực của thị trường.

- Tổ chức các lớp tập huấn ngắn hạn, đào tạo tại chỗ cho lực lượng lao động du lịch cộng đồng, hộ kinh doanh du lịch, người dân tham gia cung ứng dịch vụ du lịch tại các khu, điểm du lịch.

4.3. Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong đào tạo du lịch

- Ứng dụng nền tảng học tập số, đào tạo trực tuyến, xây dựng các chương trình đào tạo linh hoạt, tạo điều kiện cho người lao động du lịch chủ động học tập, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng mọi lúc, mọi nơi.

- Cập nhật kịp thời xu hướng phát triển mới của ngành Du lịch trong nước và quốc tế, đặc biệt là du lịch xanh, du lịch thông minh, du lịch bền vững, kinh tế đêm và dịch vụ chất lượng cao.

- Khuyến khích doanh nghiệp du lịch tham gia đào tạo nội bộ, đào tạo lại lao động gắn với tiêu chuẩn nghề, tiêu chuẩn dịch vụ và yêu cầu hội nhập quốc tế.

4.4. Nâng cao nhận thức cộng đồng về phát triển du lịch bền vững

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục cộng đồng về phát triển du lịch văn minh, thân thiện, có trách nhiệm, gắn với bảo tồn tài nguyên, môi trường và bản sắc văn hóa địa phương.

- Lồng ghép nội dung giáo dục du lịch vào các phong trào, chương trình xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, góp phần hình thành môi trường du lịch an toàn, thân thiện và hấp dẫn.

5. Tăng cường năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp, cộng đồng phát triển du lịch

5.1. Đổi mới và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định về quản lý hoạt động du lịch theo hướng hiệu lực, hiệu quả, minh bạch, phù hợp cơ chế thị trường và yêu cầu phát triển du lịch bền vững.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục liên quan đến đầu tư, kinh doanh du lịch; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về du lịch.

- Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, kế hoạch, quản lý điểm đến, bảo đảm sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành giữa các ngành, các cấp và địa phương.

5.2. Phát huy vai trò của doanh nghiệp, cộng đồng và các tổ chức xã hội trong phát triển du lịch

- Phát huy vai trò của doanh nghiệp, hiệp hội du lịch, các tổ chức chính trị – xã hội, hội quán, câu lạc bộ, hiệp hội ngành nghề trong tham gia xây dựng sản phẩm, quảng bá hình ảnh, nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch.

- Khuyến khích cộng đồng dân cư tham gia trực tiếp vào hoạt động du lịch; gắn phát triển du lịch với nâng cao sinh kế, bảo tồn văn hóa và bảo vệ môi trường.

- Tăng cường cơ chế phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương và doanh nghiệp trong triển khai các nhiệm vụ, chương trình, dự án phát triển du lịch.

5.3. Tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng dịch vụ và bảo đảm an ninh, an toàn du lịch

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và liên ngành đối với hoạt động của doanh nghiệp lữ hành, hướng dẫn viên du lịch, cơ sở lưu trú và các loại hình dịch vụ du lịch.

- Kiểm soát chặt chẽ các tiêu chí về chất lượng dịch vụ, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, an ninh trật tự, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của du khách.

- Tăng cường công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại các khu, điểm du lịch; chủ động phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi trộm cắp, cướp giật, chèo kéo, gây phiền hà cho du khách.

- Xây dựng môi trường du lịch an toàn, văn minh, thân thiện, nâng cao mức độ hài lòng của du khách.

5.4. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và tăng cường phối hợp liên ngành

- Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai và quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn.

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo và xử lý các vấn đề liên quan đến phát triển du lịch.

- Phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo phát triển du lịch và tạo dựng hình ảnh địa phương tỉnh Đồng Tháp trong điều phối, kiểm tra, giám sát và huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị cho phát triển du lịch.

5.5. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và xây dựng hình ảnh du lịch Đồng Tháp

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết đến các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong phát triển du lịch.

- Đổi mới tư duy phát triển du lịch theo cơ chế thị trường, phát huy mạnh mẽ các nguồn lực xã hội cho đầu tư và phát triển du lịch.

- Nâng cao ý thức của cộng đồng, doanh nghiệp và người dân trong bảo vệ hình ảnh, xây dựng thương hiệu du lịch Đồng Tháp “xanh – sạch – đẹp – mến khách”.

IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

(Phụ lục đính kèm)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp.
- Nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

VI. THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 15 tháng 11 hằng năm.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khoá I về phát triển du lịch tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2025 – 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Du lịch Quốc gia VN;
- BCĐ Phát triển du lịch và tạo dựng hình ảnh địa phương tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và PTTH ĐT, Công Thông tin điện tử tỉnh;
- VPUBND: CVP và các PCVP, PP.KGVX (Ng);
- Lưu: VT, P.KGVX (HĐiem)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Tuấn